

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2011



**“VINAFREIGHT
luôn sẵn sàng
hợp tác tích cực
vì lợi ích chung
của với mọi
khách hàng và
đối tác”**

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG
(VINAFREIGHT)**

www.vinafreight.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG MÃ CHỨNG KHOÁN : VNF



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2011



Tên Doanh nghiệp	CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG
Tên tiếng Anh	VINAFREIGHT INTERNATIONAL FREIGHT FORWARDERS JOIN STOCK COMPANY
Tên viết tắt	VINAFREIGHT CO
Trụ sở chính	A8 Trường Sơn, Phường 2, Q. Tân Bình, TP.HCM
Điện thoại	(08) 3844 6409
Fax	(08) 3848 8359
Website	www.vinafreight.com.vn
Vốn điều lệ	56.000.000.000 đồng (năm mươi sáu tỷ đồng)

MỤC LỤC

**LỊCH SỬ
HOẠT ĐỘNG
CỦA CÔNG TY**

3



1. Những sự kiện quan trọng
2. Quá trình phát triển
3. Định hướng phát triển

**BÁO CÁO HỘI
ĐỒNG QUẢN TRỊ**

9



1. Hoạt động của Hội đồng quản trị
2. Nhận xét chung
3. Phương hướng hoạt động năm 2012

**BÁO CÁO CỦA
BAN GIÁM ĐỐC**

13



1. Báo cáo tình hình tài chính
2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

**BÁO CÁO
TÀI CHÍNH**

18



1. Báo cáo tài chính kiểm toán
2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

**BẢN GIẢI TRÌNH
BÁO CÁO TÀI
CHÍNH VÀ BÁO
CÁO KIỂM TOÁN**

19



1. Kiểm toán độc lập
2. Kiểm toán nội bộ

**CÁC CÔNG TY CÓ
LIÊN QUAN**

20



1. Công ty mẹ của CTCP Vận tải Ngoại Thương
2. Các công ty mà Công ty Cổ phần Vận tải Ngoại Thương nắm quyền kiểm soát và chi phối
3. Các công ty thành viên

**TỔ CHỨC VÀ
NHÂN SỰ**

22



1. Cơ cấu tổ chức của Công ty
2. Tóm tắt lý lịch của cá nhân trong Ban điều hành
3. Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm
4. Quyền lợi của Ban Giám đốc
5. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động
6. Thay đổi thành viên HĐQT, BGD và BKS

**THÔNG TIN CỔ
ĐÔNG VÀ QUẢN
TRỊ CÔNG TY**

26



1. Hội đồng quản trị/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên
2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông

LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. NHỮNG SỰ KIỆN QUAN TRỌNG

10/9/2001

**THÀNH
LẬP
CÔNG TY
CỔ PHẦN
VẬN TẢI
NGOẠI
THƯƠNG
(VINA FREIGHT)**

Những năm thập niên 90

Vinafreight là đơn vị chuyên về vận tải hàng không thuộc công ty Giao nhận kho vận ngoại thương TP.HCM (Vinatrans), chuyên thực hiện các dịch vụ về vận chuyển hàng không, dịch vụ hậu cần và đại lý tàu biển.

2001

- Bộ trưởng Bộ Thương mại ban hành quyết định số 0964/2001/QĐ/BTM phê duyệt phương án cổ phần hóa chuyển xí nghiệp dịch vụ kho vận thành Công ty Cổ phần Vận Tải Ngoại Thương, tên giao dịch là Vinafreight với số vốn điều lệ ban đầu 18 tỷ đồng chuyên kinh doanh dịch vụ vận tải nội địa quốc tế, kinh doanh kho bãi, cho thuê văn phòng, xuất nhập khẩu...
- Đại hội cổ đông đầu tiên của Công ty được tiến hành thông qua điều lệ, cơ cấu tổ chức, cơ cấu quản lý công ty.

2002

- Công ty chính thức hoạt động theo tư cách pháp nhân được Sở kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp.
- Công ty chính thức trở thành thành viên của VIFFAS, đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong sự nghiệp phát triển của Công ty.
- Từ thời điểm đó, để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của thị trường, Công ty không ngừng phát triển, mở rộng thêm chi nhánh, góp vốn liên doanh liên kết và các công ty trong và ngoài ngành.

GIẢI ĐOẠN 2003 – 2005

**CÔNG TY
LIÊN TỤC
PHÁT TRIỂN
VỀ QUY MÔ
BẰNG HÌNH
THỨC GÓP
VỐN LIÊN
DOANH VÀ
MỞ THÊM
NHIỀU CHI
NHÁNH**

2003

- Thành lập văn phòng Công ty tại khu Công nghiệp Việt Nam – Singapore.
- Góp vốn thành lập Công ty vận tải Việt – Nhật (Konoike – Vina).
- Thành lập chi nhánh công ty tại TP.Hà Nội. Trụ sở đặt tại số 2 Bích Câu, Đống Đa. Hiện nay chi nhánh đã dời về Tầng 4, tòa nhà Vocarimex số 8 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội.
- Thành lập Phòng đại lý hãng tàu UASC tại số 12 Nguyễn Huệ, Quận 1 sau chuyển về văn phòng số 5 Nguyễn Tất Thành, Quận 4, TP.HCM
- Văn phòng Công ty ở khu chế xuất Tân Thuận chính thức đi vào hoạt động.
- Thành lập chi nhánh Công ty tại thành phố Hải Phòng. Trụ sở đặt tại số 115 Trần Hưng Đạo, Quận Hải An, TP.Hải Phòng.
- Văn phòng Công ty ở khu chế xuất Amata (Đồng Nai) chính thức đi vào hoạt động.

2004

- Góp vốn thành lập Công ty TNHH Vector Quốc tế chuyên về dịch vụ Tổng đại lý cho các hãng hàng không, lần lượt được chỉ định là Tổng đại lý hàng hóa của Malaysia Airlines, China Southern Airlines, K-miles, Uzbekistan Airways, Ezypt Air, Scandinavian Air Services và nhiều hãng hàng không khác.
- Thành lập các phòng Nhập Hàng Không, phòng Giao nhận Xuất Hàng không, phòng Logistics trên cơ sở phòng Giao nhận Hàng không.
- Góp vốn thành lập Công ty TNHH 3 thành viên vận tải ô tô V-Truck.
- Góp vốn thành lập Công ty TNHH 2 thành viên VAX Global.

2005

- Góp vốn thành lập Công ty Liên doanh TNHH Kintetsu VietNam.
- Góp vốn thành lập Công ty TNHH Viễn Đông (Far East) chuyên về dịch vụ giao nhận, dịch vụ hàng không. Công ty Viễn Đông được chỉ định là Tổng đại lý hàng hóa của hãng Hàng không Cargo Italia.
- Bộ Giao thông vận tải cấp phép kinh doanh vận tải đa phương thức cho Vinafreight.

01/12/2010

**CỔ
PHIẾU
VNF
CHÍNH
THỨC
GIAO
DỊCH
TRÊN
SÀN
CHỨNG
KHOÁN**

2006

- Công ty triển khai dịch vụ chuyển phát nhanh nội địa và quốc tế Vinaquick.
- Góp vốn thành lập Công ty Liên doanh TNHH Jardine Shipping Services Vietnam.
- Thành lập phòng phát chuyển nhanh Vinaquick.

2007

- Chính thức đăng ký công ty đại chúng với Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước.

2008

- Công ty thực hiện trọn gói việc vận chuyển máy móc thiết bị, nguyên vật liệu sản xuất cho 1 số khách hàng lớn từ nước ngoài về Việt Nam để sản xuất và tái xuất đi các nước.
- Công ty Vector chính thức đảm nhận khai thác chuyến bay feeder hàng hóa SGN-BKK, tần suất 5 chuyến/tuần ; ngoài ra Công ty còn thực hiện thuê máy bay vận tải cỡ lớn để vận chuyển 1 máy bay trực thăng đi nước ngoài sửa chữa, trở thành công ty GSA đầu tiên của Việt Nam thực hiện các nghiệp vụ này.

2009

- Mở văn phòng tại Bình Dương để thực hiện các dịch vụ trọn gói cho các khách hàng lớn thuộc các khu công nghiệp ở Bình Dương.
- Công ty Vector được chỉ định làm đại lý cho hãng HongKong Air, khai thác máy bay Freighter của hãng Transaero.

2010

- Ngày 22/11/2010 là ngày giao dịch chính thức của cổ phiếu VNF của CTCP Vận tải Ngoại Thương trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)

2. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

- + Các dịch vụ về vận tải hàng hóa xuất nhập khẩu.
- + Đại lý tàu biển, đại lý quản lý container cho các hãng tàu; cung ứng tàu biển. Đại lý giao nhận cho các Hãng giao nhận vận tải nước ngoài.
- + Kinh doanh các dịch vụ về kho gom hàng lẻ xuất nhập khẩu (CFS). Kinh doanh kho bảo quản hàng hóa xuất nhập khẩu.
- + Kinh doanh vận tải công cộng.
- + Kinh doanh xuất nhập khẩu trực tiếp và nhận ủy thác xuất nhập khẩu.
- + Kinh doanh cho thuê văn phòng làm việc, kho bãi theo quy định của Pháp luật.
- + Dịch vụ các thủ tục hải quan và các dịch vụ có liên quan đến giao nhận vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu: tái chế, bao bì, mua bảo hiểm, kiểm kiện ...
- + Các dịch vụ thương mại.
- + Kinh doanh vận tải đa phương thức.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2011



So với lượng hàng năm 2010, lượng hàng 2011 đã tương đối ổn định



Tuy nhiên, do bị ảnh hưởng bởi biến động kinh tế của EU và USA, lượng hàng trong quý 4 bị suy giảm nhiều. Đây cũng là tình hình chung của Việt Nam cũng như thế giới trong những tháng cuối năm.



Vinafreight gia nhập một số liên minh giao nhận quốc tế dẫn đến các đại lý giao dịch với công ty ngày càng nhiều, tạo cơ hội để phát triển các luồng hàng xuất nhập các bên.



Mở thêm dịch vụ gom hàng Đường Biển, nghiên cứu dịch vụ giao nhận vật phẩm y tế chuyên biệt, hàng hóa đặc biệt giao nhận theo yêu cầu về thời gian.



Duy trì mối quan hệ, phục vụ tốt dịch vụ hậu mãi cho các khách hàng cũ và tích cực trong việc tìm kiếm những khách hàng mới, những dịch vụ mới.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN



Dự báo tình hình năm 2012

Khó khăn:

- Tình hình suy thoái kinh tế thế giới sẽ tiếp tục ảnh hưởng trong năm 2012 và tác động mạnh đến Việt Nam
- Lãi suất ngân hàng không ổn định, tăng thường xuyên ảnh hưởng việc kinh doanh của các doanh nghiệp xuất nhập khẩu
- Sự cạnh tranh của các forwarder trên thị trường, giảm giá cước và dịch vụ của hàng xuất nhập gây khó khăn trong việc chào giá, dẫn đến lợi nhuận bị suy giảm.

Thuận lợi:

- Các chính sách của chính phủ từng bước phát huy tác dụng từng bước đưa nền kinh tế đứng vững trong khủng hoảng.
- Các DN đang có xu hướng tăng hoạt động thuê ngoài logistics, theo cuộc khảo sát gần đây, có tới 64% chủ hàng trên thế giới và 78% tính trong khu vực Châu Á Thái Bình Dương đã sử dụng các dịch vụ thuê ngoài. Ở Việt Nam như các công ty Massan, Vinaphone... đã đi đầu cho xu hướng sử dụng dịch vụ logistics

Phương hướng phát triển

- Trong những năm tới, Công ty đặt mục tiêu duy trì ổn định các dịch vụ hàng không, phát triển mạnh dịch vụ đường biển cả về xuất và nhập. Giữ vững và tăng hơn nữa dịch vụ logistics trọn gói, tập trung vào những khách hàng lớn hiện có và phát triển thêm các khách hàng mới, đồng thời đầu tư tập trung về nguồn nhân lực và cơ sở vật chất.
- Tập trung vào dịch vụ logistics nội địa do thị trường tiêu thụ trong nước vẫn nhiều tiềm năng, công ty có khả năng cạnh tranh cao để cung cấp dịch vụ phân phối và lưu thông sản phẩm.
- Tiếp tục phát triển dịch vụ vận chuyển hàng hoá nhập khẩu và xuất khẩu từ Campuchia và Lào qua cảnh Việt nam đi các nước bằng đường biển và hàng không và ngược lại.
- Xây dựng thương hiệu Vinafreight ngày càng phát triển và đủ sức cạnh tranh cả trong và ngoài nước.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2007 – 2012:

1	Ông Đỗ Xuân Quang	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Bích Lâm	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông Vũ Thế Đức	Thành viên HĐQT
4	Ông Nguyễn Nam Tiến	Thành viên HĐQT
5	Ông Nguyễn Ngọc Nhiên	Thành viên HĐQT
6	Ông Goh Hock Choy	Thành viên HĐQT (bầu bổ sung 23/04/2011)
7	Ông Nguyễn Hồng Điệp	Thành viên HĐQT (bầu bổ sung 23/04/2011)

1. NHỮNG NÉT NỔI BẬT TRONG NĂM 2011

Trong năm 2011, nền kinh tế thế giới và Việt Nam có nhiều bất ổn, kinh tế vĩ mô có nhiều biến động tiêu cực, tình trạng siết chặt tín dụng, lãi suất và lạm phát tăng cao làm ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình kinh doanh của Công ty. Trong bối cảnh đó Hội Đồng Quản Trị đã phối hợp rất chặt chẽ với Ban điều hành của công ty, nắm sát tình hình thực tế để đề ra những chủ trương, chính sách và các giải pháp linh hoạt trong kế hoạch kinh doanh nhằm đảm bảo sự tăng trưởng ổn định của công ty. Kết quả đạt được trong năm 2011 được thể hiện qua các chỉ tiêu bên dưới đây:

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SX – KINH DOANH NĂM 2011 HỢP NHẤT

651 Tỷ đồng
Tổng doanh thu

35 Tỷ đồng
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế

29 Tỷ đồng
Lợi nhuận kế toán sau thuế

56 Tỷ đồng
Vốn điều lệ

5.206 Đồng/CP
EPS



Kết quả hoạt động kinh doanh so với năm 2010

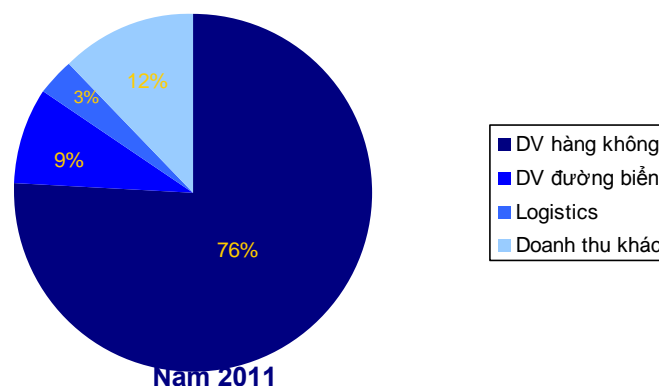
Đơn vị tính : 1000 VND

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	Chênh lệch (so với năm 2010)	Tỷ lệ (%)
1	Tổng doanh thu	775,485,218	651,759,672	(123,725,546)	84%
2	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	60,785,268	31,263,978	(29,521,290)	52%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	67,698,710	35,195,688	(32,503,022)	52%
4	Lợi nhuận ròng	50,353,188	29,071,530	(21,281,658)	58%

Năm 2011 tổng doanh thu đạt 651 tỷ đồng, giảm 16% so với năm 2010. Lợi nhuận sau thuế của công ty đạt 29 tỷ, giảm 42% so với năm 2010, nguyên nhân chính là thị trường toàn cầu về dịch vụ tổng đại lý cho các hãng Hàng không bị sụt giảm đáng kể. Rất nhiều hãng hàng không bị lỗi phải cắt giảm sản lượng và tần suất bay gây ảnh hưởng trực tiếp đến dịch vụ tổng đại lý hàng hóa hàng không của công ty. Năm 2011 doanh thu từ dịch vụ tổng đại lý cho các hãng hàng không giảm so với năm 2010. Đây là nguyên nhân chính dẫn đến lợi nhuận của công ty bị sụt giảm mạnh so với năm 2010.

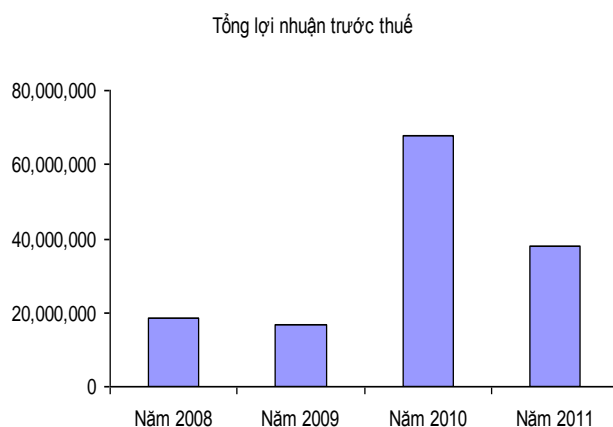
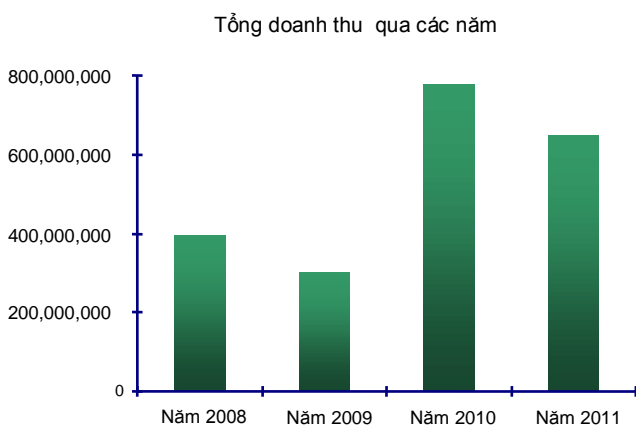
Cơ cấu trong tổng doanh thu

Doanh thu từ dịch vụ hàng không tiếp tục là dịch vụ chủ lực của công ty trong năm 2011 chiếm 76% trong cơ cấu tổng doanh thu, tiếp theo là dịch vụ đường biển chiếm 9%. Trong năm 2011 doanh thu từ các mảng khác cũng có bước tăng trưởng đáng khích lệ từ 6% năm 2010 lên 12% năm 2011.



Cụ thể: doanh thu phòng Logistics tăng từ 17 tỷ đồng năm 2010 lên 21,5 tỷ đồng năm 2011,

doanh thu phòng phát triển kinh doanh tăng từ 12,9 tỷ lên 33,8 tỷ, doanh thu khác tăng từ 8,2 tỷ lên 20 tỷ.

Doanh thu và lợi nhuận trước thuế giai đoạn 2008 - 2011


2. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH

Đơn vị tính : 1000 VND

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2011 (KH)	Năm 2011 (TH)	Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
1	Tổng doanh thu	935,000,000	651,759,672	(283,240,328)	70%
2	Lợi nhuận sau thuế	65,000,000	29,071,530	(35,928,470)	45%
3	Chi trả cổ tức	20%	10%	-	-

Theo Nghị Quyết ĐHCĐTN năm 2011 đã thông qua kế hoạch tổng doanh thu 935 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế là 65 tỷ đồng, tuy nhiên trong năm 2011 công ty chỉ đạt 651 tỷ đồng doanh thu đạt 70% so với kế hoạch và lợi nhuận chỉ đạt 29 tỷ đồng, bằng 45% so với kế hoạch.

Đối với kế hoạch chi trả cổ tức năm 2011, công ty đã trả cổ tức trong năm 2011 là 10%, dự kiến chi tiếp 10% theo kế hoạch đã đề ra.

3. NHỮNG THAY ĐỔI CHỦ YẾU TRONG NĂM

- Tháng 10/2011, hội đồng thành viên công ty TNHH Dịch Vụ Vận Tải Hàng không Toàn cầu Vina Vinatrans (VAX Global) quyết định giải thể công ty, là công ty liên kết của công ty CP Vận tải Ngoại Thương (chiếm 40% vốn góp).
- Tháng 09/2011, công ty CP Vận tải Ngoại Thương góp vốn đầu tư vào công ty TNHH Nissin Logistics (VN), ngành nghề chính của công ty liên doanh là: dịch vụ giao nhận, đại lý vận chuyển, dịch vụ logistics
- Tháng 11/2011, công ty CP Vận tải Ngoại Thương góp vốn vào công ty TNHH United Arab Shipping Agency (Việt Nam), ngành nghề chính của công ty liên doanh là: cung cấp dịch vụ vận tải đường biển

4. TRIỂN VỌNG VÀ KẾ HOẠCH TRONG TƯƠNG LAI

Dự báo tình hình vĩ mô năm 2012:

- ✦ Năm 2012 đặt ra nhiều thách thức cho các doanh nghiệp nói chung do các chi phí đầu vào tăng cao, ...
- ✦ Dự tính GDP cả nước tăng 6,5 - 7%. Các nguồn thông tin kinh tế nước ngoài dự báo tuy có nhiều khó khăn nhưng xuất nhập khẩu của Việt Nam vẫn có khả năng tăng trưởng.
- ✦ Các thị trường truyền thống như Mỹ, Nhật, EU, ASEAN vẫn là các khu vực chính thu hút hàng xuất nhập khẩu Việt nam.
- ✦ Chi phí đầu vào tăng cao nhưng việc điều chỉnh tăng giá bán các dịch vụ chỉ ở mức tương đối nên hiệu quả kinh doanh sẽ tăng chậm, tình hình cạnh tranh trong ngành giao nhận rất gay gắt.

Triển vọng ngành :

- ✦ Các doanh nghiệp (DN) logistics Việt Nam đã có những bước tiến đáng kể trong việc cung cấp các dịch vụ logistics. Trong đó, ngành vận tải hàng hóa bằng đường biển, hàng không cũng do phần lớn các DN trong

nước đảm nhận. Nhiều khách hàng là các tập đoàn đa quốc gia, các DN nước ngoài đã lựa chọn các DN logistics Việt Nam là nhà cung cấp dịch vụ.

- ✦ Việt Nam có nhiều tiềm năng phát triển ngành logistics; đặc biệt trong bối cảnh hệ thống cơ sở hạ tầng ngày càng phát triển và hoàn thiện, nền kinh tế Việt Nam đã phục hồi nhanh chóng sau khủng hoảng.
- ✦ Theo đánh giá của WB thì Việt Nam có chỉ số LPI (Logistics performance index) là trung bình khá, đứng đầu trong 10 nước có thu nhập thấp. Điều này cho thấy, ngành logistics Việt Nam vẫn hứa hẹn nhiều tiềm năng với tốc độ tăng trưởng cao. Kim ngạch XNK và ngành bán lẻ có mức tăng trưởng khá cao cũng sẽ là yếu tố thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ ngành dịch vụ logistics trong thời gian tới.

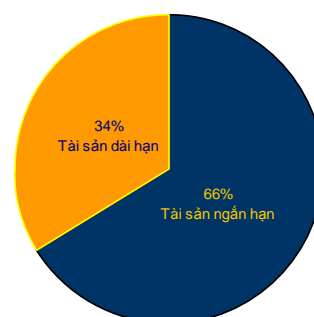
Kế hoạch trong năm 2012:

- ✦ Thực hiện việc tăng vốn điều lệ cho công ty thông qua chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và các đối tác chiến lược. Có lộ trình và biện pháp thích hợp để thực hiện thành công việc phát hành thêm cổ phiếu mới của công ty.
- ✦ Hoàn thiện các thủ tục tăng vốn điều lệ Công ty lên và niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội vào thời điểm thích hợp.
- ✦ Nghiên cứu thị trường và có phương hướng đầu tư phù hợp để nâng cao giá trị và hình ảnh công ty.

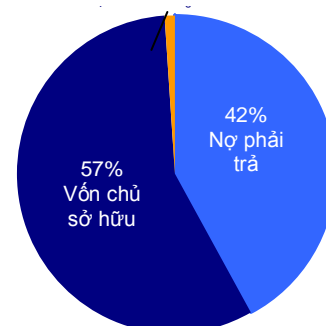
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2011	Năm 2010
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0.65	1,67
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1.69	1,67
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0.42	0,42
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0.74	0,77
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	-	-
Vòng quay tổng tài sản	Lần	2.60	3,38
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	4.56%	6.50%
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	20.87%	46.50%
Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	11.86%	21.98%
Hệ số LN HĐKD/Doanh thu thuần	%	4.81%	7,84%
Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần			
Thu nhập trên mỗi cổ phần	đồng/cp	5206	9.017
Giá trị sổ sách của một cổ phần	đồng/cp	24.964	22.676

Cơ cấu tổng tài sản năm 2011

Cơ cấu nguồn vốn năm 2011

1% Lợi ích của cổ đông thiểu số



Tài sản và nguồn vốn:

Cơ cấu tài sản: Tài sản ngắn hạn của công ty chiếm 66% và tài sản dài hạn chiếm 34% trong tổng tài sản của công ty. Trong tài sản ngắn hạn tiền, các khoản tương đương tiền và các khoản phải thu chiếm tỷ trọng lớn lần lượt là 24,82% và 26,13% trong tổng tài sản. Trong tài sản dài hạn, các khoản đầu tư tài chính dài hạn chiếm tỷ trọng lớn nhất tương ứng 84,5% trong tài sản dài hạn. Các khoản đầu tư này chủ yếu được đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết và liên doanh.

Cơ cấu nguồn vốn: Các khoản vay và nợ ngắn hạn của công ty rất thấp chỉ chiếm 4,76% trong tổng nợ do công ty có nguồn tiền mặt khá dồi dào để gửi ngân hàng giúp cho công ty tránh được việc chi trả chi phí lãi vay. Nguồn nợ chủ yếu là nguồn nợ thương mại với nhà cung cấp. Nguồn vốn chủ sở hữu năm 2011 của công ty đạt 142 tỷ đồng tăng 11,8% so với năm 2010.

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán và cơ cấu vốn

Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán và chỉ tiêu về cơ cấu vốn nhìn chung được công ty giữ ở một mức độ ổn định so với năm 2010 cho thấy một sự ổn định trong cấu trúc vốn và khả năng thanh toán nợ của công ty trong giai đoạn khó khăn như hiện nay.

Chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động: chỉ tiêu này so với năm 2011 ngắn hơn so với năm 2010 cho thấy hiệu quả sử dụng tài sản của công ty trong năm 2011 chưa cao. Một đồng tài sản chỉ sinh ra được 2,6 đồng doanh thu năm 2011 so với 3,38 đồng năm 2010.

Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại

- Trái phiếu có thể chuyển đổi: Không có
- Trái phiếu không thể chuyển đổi: Không có

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo cùng loại

- Cổ phiếu phổ thông: 5.584.500 cổ phần
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Cổ phiếu ưu đãi: 0 cổ phần

Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ: 15.500 cổ phần.

Cổ tức lợi nhuận đã chia

Ngày **12/07/2011**: Công ty chi thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2010 bằng tiền mặt cho cổ đông với tỷ lệ 10% tương ứng với số tiền là : 5.584.500.000 VNĐ

Ngày **28/11/2011**: Công ty đã chi tạm ứng cổ tức năm 2011 bằng tiền mặt cho cổ đông với tỷ lệ 10% tương ứng với số tiền là : 5.584.500.000 VNĐ

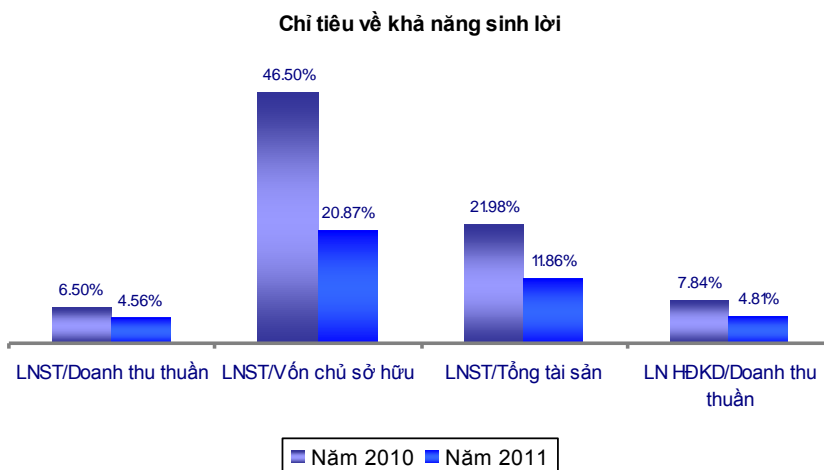


2. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

CHỈ TIÊU	Năm 2011	Năm 2010
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	651.759.672.971	775.485.218.216
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	650.229.340.596	775.173.740.016
Giá vốn hàng bán	614.196.207.737	706.716.471.427
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	36.033.132.859	68.457.268.589
Chi phí lãi vay	311.666.668	15.000.000
Chi phí quản lý doanh nghiệp	19.406.891.836	14.683.717.419
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	31.263.978.271	60.785.267.828
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	35.195.688.184	67.698.709.709
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	29.638.846.941	54.210.734.155
Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ	29.071.530.808	50.353.188.182
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	5.206	9.017

Chỉ tiêu sinh lời:

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời giảm mạnh so với năm 2010. Nguyên nhân chính là doanh thu năm 2011 sụt giảm mạnh so với năm 2010 trong khi đó tổng chi phí có xu hướng tăng lên so với năm 2010.


Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2011:

Vốn chủ sở hữu	142.034.251.828
Vốn điều lệ	56.000.000.000
Tổng số cổ phần lưu hành	5.584.500
Cổ phiếu quỹ	15.500
Giá trị sổ sách mỗi cổ phần	24.964
EPS	5.206

Trong năm 2011 công ty có kế hoạch tăng vốn điều lệ bằng hình thức phát hành cổ phiếu cho các cổ đông chiến lược. Tuy nhiên do tình hình kinh tế khó khăn, đồng thời thị trường chứng khoán suy giảm nghiêm trọng do đó HĐQT của công ty chủ trương chưa thực hiện ngay và sẽ trình lên ĐHCĐ TN 2012 kế hoạch thực hiện tăng vốn trong năm 2012.

3. NHỮNG TIẾN BỘ CÔNG TY ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

Những tiến bộ công ty đã đạt được trong năm 2011

- Doanh thu và hiệu quả từ các dịch vụ bán cước, logistics và dịch vụ gia tăng của các phòng nghiệp vụ tăng trưởng khá so với năm 2010. Ngoài những khách hàng truyền thống, số lượng khách hàng mới trực tiếp và có nguồn hàng ổn định được duy trì và phát triển. Nguồn hàng xuất / nhập và các dịch vụ logistics tự kiếm được chiếm 63% sản lượng, trên 70% về lợi nhuận. Công ty tính toán hợp lý việc dùng các đại lý giao hàng, vừa duy trì quan hệ đối tác vừa thể hiện năng lực và uy tín của công ty. Các dịch vụ logistics nội địa trọn gói được chào bán rộng rãi đến khách hàng và đại lý nước ngoài.
- Văn phòng tại Bình Dương hoạt động hiệu quả, tạo điều kiện chăm sóc khách hàng và cung cấp các dịch vụ của công ty, không những duy trì được những hợp đồng với các khách hàng tại các khu công nghiệp Bình Dương, Đồng Nai, mà còn là đầu mối thông tin tìm thêm được nhiều khách hàng mới.
- Phụ trách các phòng nghiệp vụ rất năng động, khá về chuyên môn nghiệp vụ, không chỉ tích cực tìm kiếm thêm khách hàng, dịch vụ mà còn phát triển thêm nhiều đại lý mới.
- Uy tín và thương hiệu Vinafreight được nâng cao và các đại lý, khách hàng công nhận.

Các biện pháp kiểm soát.

- Cơ cấu lại nhân sự các phòng nghiệp vụ phù hợp với công việc, thực hiện các biện pháp tiết kiệm, quản lý chặt chẽ chi phí, ... để đạt hiệu quả kinh doanh cao nhất.
- Chính sách khen thưởng thỏa đáng với nhân viên kinh doanh đã tạo động lực cho việc bán các loại dịch vụ, thu hút được các nguồn nhân lực khác.
- Thực hiện việc nghiên cứu thị trường để phát triển dịch vụ giao nhận các vật phẩm y tế chuyên dùng, hàng hóa đặc biệt giao nhận theo yêu cầu về thời gian

4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NĂM 2012
Kế hoạch sản xuất kinh doanh
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SX – KINH DOANH NĂM 2012

730	Tỷ đồng Tổng doanh thu
38	Tỷ đồng Lợi nhuận trước thuế
20%	Tỷ lệ cổ tức chi trả năm 2012


Giải pháp thực hiện

- Giám sát và triển khai thực hiện việc quản lý Công ty theo quy định Điều lệ Công ty và các Quy chế quản lý nội bộ đã ban hành;
- Tập trung thực hiện các dịch vụ logistics nội địa, vận chuyển hàng quá cảnh theo yêu cầu của khách hàng trên cơ sở phương tiện hiện có và chọn thêm 1 số nhà thầu phụ có năng lực về vận tải, lưu kho, ...;
- Tập trung mạnh vào các thị trường xuất nhập khẩu truyền thống vốn có mức tăng ổn định, cước phí cạnh tranh và khai thác được thế mạnh của Vinafreight trong quan hệ với các hãng hàng không phù hợp với các thị trường này. Ngoài ra, chú ý khai thác thị trường mới như châu Phi, Nam Mỹ ...
- Giữ vững và đẩy mạnh nhân lực về hàng nhập đường biển và hàng không, các dịch vụ trọn gói, đẩy mạnh dịch vụ gom hàng đường biển với chỉ tiêu tăng thêm một số tuyến gom hàng trực tiếp mới ngoài những tuyến đã có.
- Phát triển dịch vụ mới: giao nhận các vật phẩm y tế chuyên dùng, hàng hóa đặc biệt giao nhận theo yêu cầu về thời gian
- Sử dụng tối đa các dịch vụ của các hãng hàng không do công ty Vector (công ty con của VNF) làm tổng đại lý;
- Chọn lọc và phát triển thêm các đại lý mới, đặc biệt là các đại lý ở các thị trường Nam Mỹ và châu Phi. Duy trì tốt quan hệ với các đại lý hiện tại.
- Chú trọng đến chất lượng dịch vụ và đảm bảo hiệu quả kinh doanh cao nhất, giảm thiểu những sai sót nghiệp vụ;
- Hợp lý hóa các chi phí để tăng hiệu quả kinh doanh, tiết kiệm các chi phí văn phòng, quản lý chặt chẽ các khoản chi phí làm hàng, chi phí thuê dịch vụ ngoài.

- Duy trì nhân sự hợp lý, tinh gọn đối với nhân viên hiện trường và nhân viên nghiệp vụ trong văn phòng, thu hút nhân viên bán hàng có chất lượng bằng chính sách thu nhập và khen thưởng phù hợp.

Tình hình hoạt động đầu tư:

- Bổ sung nguồn vốn công ty để phát triển kinh doanh, thực hiện các dự án khai thác hàng hóa hàng không cho 30 hãng hàng không quốc tế. Góp vốn vào các dự án liên doanh với các tập đoàn nước ngoài và trong nước. Tiếp tục tập trung vào khai thác các trung tâm gom hàng hàng không tại Tân Sơn Nhất, Nội Bài, Đà Nẵng.
- Liên kết với các hãng hàng không trong nước và nước ngoài phát triển và khai thác các máy bay trên các tuyến đường trong khu vực Đông Nam Á.
- Góp vốn thành lập hãng hàng không chuyên chở hàng hóa, dự kiến khai thác vào quý I/2012.
- Bổ sung nguồn vốn thực hiện các dự án chuyển đổi công năng, xây dựng chung cư và trung tâm thương mại từ các nhà kho (16,000m²) hiện hữu của công ty.
- Đầu tư mở rộng mạng lưới phân phối (các văn phòng GSA) tại các nước Cambodia, Thailand (Bangkok), Singapore, India (Mumbai), Hongkong, Thượng Hải (Trung Quốc), USA (Los Angeles), Châu Âu (Luxembourg).
- Đầu tư văn phòng làm việc cho công ty VINA FREIGHT
- Đầu tư mở rộng hệ thống IT cho công ty
- Tùy vào nhu cầu công việc, xem xét mua thêm một số đầu kéo container hoặc xe tải vừa, vốn khoảng 2 - 4 tỷ.
- Góp vốn liên doanh với hãng tàu UASC, trung tâm gom hàng đường biển NCL, Liên doanh ECS (Pháp)
- Dự kiến góp vốn đầu tư cùng 1 công ty giao nhận Thái Lan thành lập liên doanh về gom hàng đường biển, vốn khoảng 600 tr.
- Dự kiến thành lập công ty con chuyên về giao nhận các vật phẩm y tế chuyên dùng, hàng hóa đặc biệt giao nhận theo yêu cầu về thời gian, vốn khoảng 2 tỷ.
- Tiếp tục cùng đối tác giải quyết với chính quyền quận 4 về các vướng mắc trong việc đầu tư dự án Kho 196.
- Tìm kiếm đối tác lập dự án đầu tư vào kho Lý Hải và kho Tân Thuận Đông.



BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN



Công ty Kiểm toán DTL
Thành viên Crowe Horwath International

Lầu 5, Tòa nhà Sài Gòn 3
140 Nguyễn Văn Thủ, Phường Đa Kao
Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: (848) 3827 5026
Fax: (848) 3827 5027
www.horwathdtl.com
dtl-vo@horwathdtl.com.vn

Số: 12.131/BCKTHN-DTL

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Kính gửi: Các Cổ đông
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

Chúng tôi đã kiểm toán bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2011, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và thuyết minh hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào cùng ngày nêu trên được lập ngày 06 tháng 04 năm 2012 của Công ty Cổ phần Vận Tải Ngoại Thương (dưới đây gọi tắt là Công ty) và công ty con (cùng với Công ty dưới đây gọi chung là Tập đoàn) từ trang 06 đến trang 34 kèm theo. Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày các báo cáo tài chính hợp nhất này. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra các ý kiến nhận xét về tính trung thực và hợp lý của các báo cáo này căn cứ kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã tiến hành cuộc kiểm toán theo những Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Những chuẩn mực này đòi hỏi chúng tôi phải hoạch định và thực hiện cuộc kiểm toán để có cơ sở kết luận là các báo cáo tài chính hợp nhất có tránh khỏi sai sót trọng yếu hay không. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh các thông tin trong báo cáo tài chính hợp nhất. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc xem xét các nguyên tắc kế toán, các khoản ước tính kế toán quan trọng do Tập đoàn thực hiện, cũng như đánh giá tổng quát việc trình bày các báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin rằng cuộc kiểm toán đã cung cấp những căn cứ hợp lý cho ý kiến nhận xét của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn vào ngày 31 tháng 12 năm 2011, cũng như kết quả kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào cùng ngày nêu trên phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 04 năm 2012

KIỂM TÓNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TÓNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
KIỂM TOÁN
D.T.L
QUẬN TP. HỒ CHÍ MINH

LỤC THỊ VÂN
Chứng chỉ KTV số 0172/KTV

KIỂM TOÁN VIÊN

ĐẶNG THỊ HỒNG LOAN
Chứng chỉ KTV số 0425/KTV

CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

Công ty mẹ của Công ty Cổ phần Vận tải Ngoại Thương

Không có.

Công ty con: Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không Véc Tơ Quốc tế (Vector Aviation)

- Địa chỉ: 39B Trường Sơn, Quận Tân Bình, TP.HCM
- Điện thoại: (08) 3848 7203
- Fax: (08) 3845 3967
- Website: www.vector-aviation.com
- Vốn điều lệ: 15.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ cổ phần nắm giữ: 90%.

CÁC CÔNG TY LIÊN DOANH

Công ty TNHH Dịch vụ Hàng Hải Jardine Viet Nam (Jardine Shipping)



Jardine Shipping Services

- Địa chỉ: Lầu 3, 33bis Mạc Đĩnh Chi, Q.1, TP.HCM
- Điện thoại: (08) 3827 9350
- Fax: (08) 3827 9650
- Website: www.jardine-shipping.com
- Vốn điều lệ: 3.182.980.000 VNĐ (200.000 USD)
- Tỷ lệ cổ phần nắm giữ: 51%.

CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT

Công ty TNHH Kintetsu World Express Viet Nam (Kintetsu)

- Địa chỉ: Số 51, đường Yên Thế, Quận Tân Bình, Tp.Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (08) 3848 8845
- Fax: (08) 3848 8936
- Website: <http://www.kwe.com/>
- Vốn điều lệ: 750.000 USD
- Tỷ lệ cổ phần nắm giữ: 30%

Công ty TNHH Chuyển phát nhanh Expo Vi Na (Expo Vi Na)

- Địa chỉ: Số 18, đường Đặng Thị Nhu, Quận 1, TP.HCM
- Điện thoại: (08) 38113471
- Fax: (08) 38113481
- Website: www.aramex.com
- Vốn điều lệ: 1.691.902.178 VNĐ (100.000 USD)
- Tỷ lệ cổ phần nắm giữ: 39%

Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Miền Trung (Vinatrans Đà Nẵng)

- Địa chỉ: số 184, Trần Phú, Quận Hải Châu, Tp.Đà Nẵng
- Điện thoại: (08) 0511.382 124
- Fax: (08) 0511.382 131
- Vốn điều lệ: 15.000.000.000 VNĐ
- Tỷ lệ cổ phần nắm giữ: 29,28%

Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại Thương (Vinatrans Hà Nội)

- Địa chỉ: Số 2, đường Bích Câu, Quận Đống Đa, TP.Hà Nội
- Điện thoại: (08) 043. 7321 090
- Fax: (08) 043. 7321 083
- Website : www.vinatranshn.com.vn
- Vốn điều lệ: 60.000.000.000 VNĐ
- Tỷ lệ cổ phần nắm giữ: 22%

Công ty TNHH United Arab Shipping Agency (Việt Nam)

- Địa chỉ: Số 33ter – 33bis Mạc Đĩnh Chi, P Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM
- Điện thoại:
- Fax:
- Vốn điều lệ:
- Tỷ lệ cổ phần nắm giữ: 49%

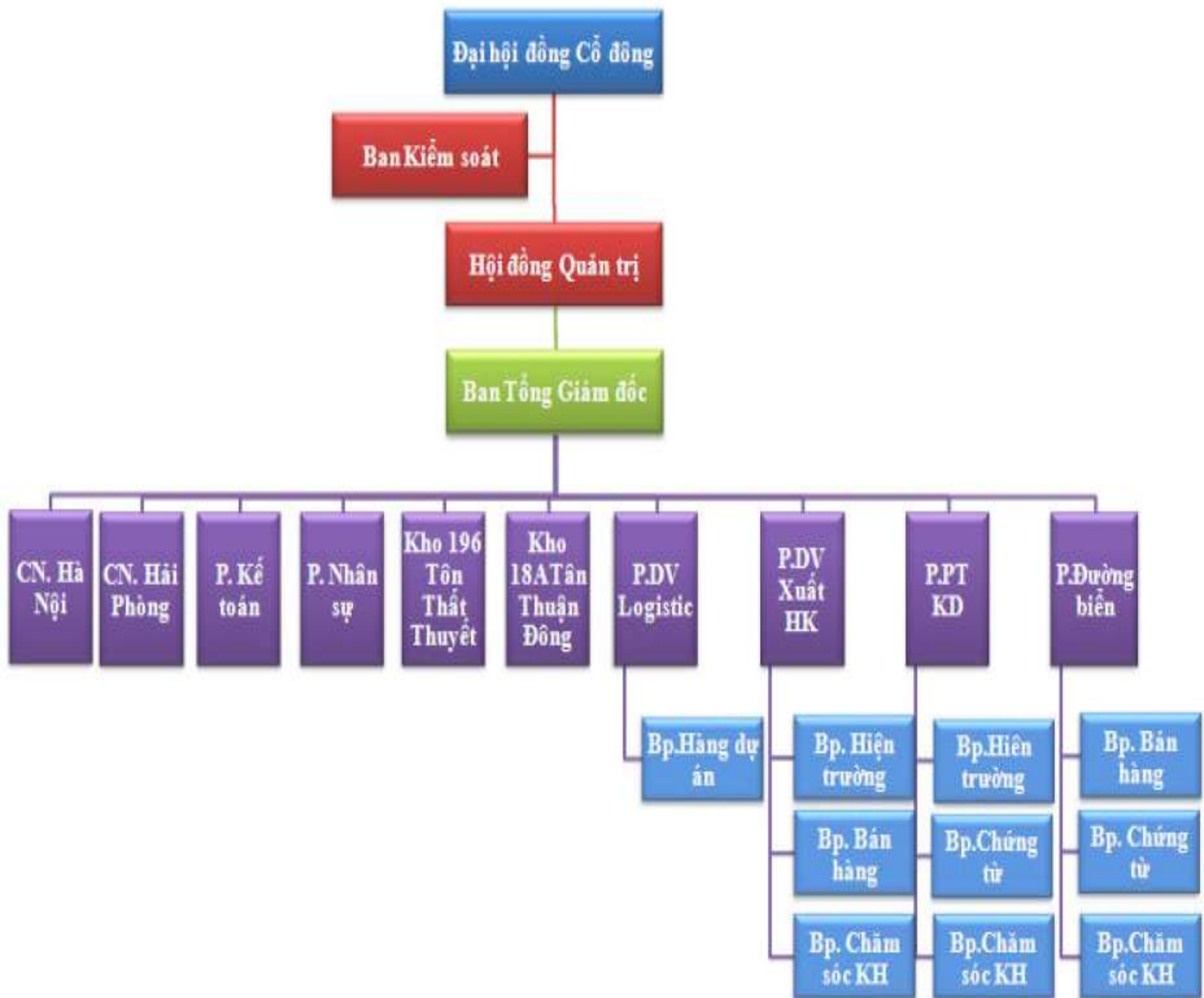
CTy TNHH Dịch vụ vận tải hàng không toàn cầu Vi Na Vinatrans

- Địa chỉ: A8 Trường Sơn, Phường 2, Q.Tân Bình, TP.HCM
- Điện thoại:
- Fax:
- Website :
- Vốn điều lệ:
- Tỷ lệ cổ phần nắm giữ: 40%



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY



GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH



Ban điều hành	Chức vụ
Nguyễn Bích Lân	Tổng Giám đốc
Nguyễn Huy Diệu	Phó Tổng giám đốc
Phạm Đức Cường	Phó Tổng giám đốc

Ông Nguyễn Bích Lân Tổng Giám đốc

Năm sinh : 10/04/1960
 Quốc tịch : Việt Nam
 Số CMND: 021879061 Cấp ngày: 19/09/2001 tại TP.HCM
 Trình độ văn hóa : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân ngoại ngữ

Quá trình công tác:

- Từ năm 1988 – 2001: công tác tại Công ty Giao nhận kho vận ngoại thương TP.HCM
- Từ năm 2001 – đến nay: công tác tại Công ty Cổ phần Vận tải Ngoại Thương

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Tổng Giám đốc kiêm TVHQQT

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Các khoản nợ đối với công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

1

Ông Nguyễn Huy Diệu Phó Tổng giám đốc

Năm sinh : 15/11/1960
 Quốc tịch : Việt Nam
 Số CMND: 022129650 Cấp ngày: 31/05/2007 tại TP.HCM
 Trình độ văn hóa : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân

Quá trình công tác:

- Từ năm 1987 - 2002: Nhân viên Công ty Giao nhận kho vận Ngoại thương TP.HCM – Vinatrans
- Từ năm 2002 – 2008: Trưởng phòng Nhập Hàng không - Công ty Cổ phần Vận tải Ngoại thương Vinafreight
- Từ năm 2008 – nay: Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Ngoại Thương
- Từ năm 2009 - nay: Thành viên HĐQT công ty Konoike Vina

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Các khoản nợ đối với công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

2

Ông Phạm Đức Cường
Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh : 28/10/1975
 Quốc tịch : Việt Nam
 Số CMND: Cấp ngày: 18/7/2002 tại Lâm Đồng
 Trình độ văn hóa : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Cao học
Quá trình công tác:
 - Từ năm 1997 - T04/2003: Cán bộ giao nhận Chi nhánh Công ty Giao nhận kho vận Ngoại Thương TP.HCM
 - Từ T05/2003 - T09/2003: Phó trưởng phòng Giao nhận đường biển – Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải Ngoại Thương
 - Từ T10/2003 - nay: Giám đốc chi nhánh Công ty Cổ phần Vận tải Ngoại thương TP.Hà Nội
 - Từ năm 2008 – nay : Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Ngoại Thương
 Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không
 Các khoản nợ đối với công ty: Không
 Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

3

Quyền lợi của Ban Giám Đốc

Tiền lương, thưởng của Ban Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc được chi trả dựa trên Quy chế trả lương và các khoản chi khác của Công ty Cổ phần Vận tải Ngoại Thương.

Thống kê và quyền lợi người lao động

Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

Hiện tại, số lượng cán bộ, nhân viên của Công ty Cổ phần Vận tải Ngoại Thương là **173** người, trong đó có **64** nữ với kết cấu lao động như sau:

Trình độ

Đại học, cao đẳng: 102 người.

Trung cấp: 55 người.

Lao động phổ thông: 16 người.

Chính sách với người lao động

Chính sách đào tạo:

- Ban lãnh đạo Công ty luôn quan tâm hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để CB-CNV được đào tạo nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ. Qua đó sắp xếp nguồn nhân lực phù hợp với trình độ và yêu cầu của các đơn vị nhằm đáp ứng kịp thời tình hình phát triển của Công ty cụ thể như sau:
- Đối với cán bộ lãnh đạo, Công ty kết hợp với các trung tâm đào tạo bồi dưỡng chuyên môn về quản trị doanh nghiệp, quản trị tài chính, nhân sự, kỹ thuật nhằm nâng cao năng lực quản lý các cán bộ chủ chốt trong công ty.



- Đối với lao động tại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ: Công ty luôn tạo điều kiện tham gia học với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của nhà nước như các khóa học đào tạo của tổ chức giao nhận IATA, FIATA, VIFFAS...
- Đối với lao động trực tiếp, thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành hàng. Công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn ngoại ngữ, tin học.



Chính sách tiền lương

Ban lãnh đạo Công ty luôn quan tâm đến việc cải thiện đời sống của CB-CNV. lương bình quân của CB-CNV năm 2009 là 5 triệu đồng/người/tháng. Năm 2011 lương bình quân từ 6 triệu đồng/người/tháng.

Chính sách tiền thưởng

Người lao động được trả tiền thưởng theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty đã được Hội nghị người lao động thông qua. Hàng năm có nhiều đợt thưởng như: Tết Dương lịch, Lễ 30/4, 02/9, Tết nguyên đán...

Chính sách phúc lợi

Cán bộ Công nhân viên được đảm bảo các chế độ về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm tai nạn, được giải quyết đầy đủ chế độ nghỉ phép hàng năm, lễ, tết và ngày nghỉ có lương theo quy định.

Hàng năm, Công ty luôn tổ chức các chuyến tham quan, nghỉ mát cho toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty. Bên cạnh đó, sức khỏe của Cán bộ công nhân viên Công ty cũng được chú trọng thông qua các phong trào văn hóa, thể thao của công ty, khám sức khỏe định kỳ hàng năm và được sự hưởng ứng mạnh mẽ của toàn thể cán bộ công nhân viên.

THAY ĐỔI THÀNH VIÊN HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT, KẾ TOÁN TRƯỞNG

Bầu bổ sung hai thành viên Hội đồng quản trị (Nghị Quyết ĐHQĐĐ ngày 23/04/2011)

1	Ông Goh Hock Choy	Thành viên HĐQT
2	Ông Nguyễn Hồng Điệp	Thành viên HĐQT

Thay đổi Tổng giám đốc trong năm

Không có

Thay đổi người ủy quyền công bố thông tin:

Người được ủy quyền công bố thông tin trước đây: Ông Nguyễn Huy Diệu

Người được ủy quyền công bố thông tin kể từ ngày 01/06/2011: Ông Nguyễn Hồng Điệp

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2011



Năm 2011 Hội đồng quản trị đã tổ chức 4 phiên họp để bàn bạc, thảo luận thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Nhìn chung trong năm 2011, HĐQT đã thực hiện tốt nhiệm vụ của mình theo quy định tại Điều 25 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU TRONG NĂM 2011

Các Biên bản, Nghị Quyết HĐQT trong năm 2011:

STT	Số biên bản	Ngày	Nội dung
01	01/2011/HĐQT	26/03/2011	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2010 - Thảo luận một số dự án đầu tư, liên doanh - Công tác chuẩn bị cho đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011
02	02/2011/HĐQT	30/05/2011	<ul style="list-style-type: none"> - Nhất trí thành lập trung tâm gom hàng đường biển và trung tâm gom hàng hàng không - Nhất trí thành lập hãng hàng không vận chuyển hàng hóa - Nhất trí chuyển đổi công năng các kho hàng hiện hữu - Nhất trí lựa chọn công ty môi giới phát hàng chứng khoán cho cổ đông chiến lược là công ty Phú Gia - Nhất trí lựa chọn công ty kiểm toán năm 2011 là công ty kiểm toán DTL - Nhất trí cử ông Nguyễn Hồng Điệp là người công bố thông tin của công ty từ ngày 01/6/2011 thay ông Nguyễn Huy Diệu
03	03/2011/HĐQT	24/10/2011	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định góp vốn vào công ty TNHH Đầu tư phát triển Thương mại Con đường Việt với số tiền là 5.620.408.200 đồng - Tạm ứng cổ tức đợt 1/2011 bằng tiền, tỷ lệ 10% (1000 đồng/CP)

04	04/2011/HĐQT	06/12/2011	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận định thị trường kinh doanh sụt giảm trong quý 4/2011 - Thống nhất ngưng việc phát hành cổ phiếu và ngưng trả cổ tức bằng cổ phiếu do thị trường chứng khoán không thuận lợi - Thảo luận về nhu cầu sử dụng vốn của công ty TNHH Dịch vụ Hàng không Vector Quốc tế
----	--------------	------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Công tác giám sát các hoạt động của Ban điều hành

- Việc cung cấp thông tin, báo cáo cho thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời công tác chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành; các thành viên đã nỗ lực làm việc và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần vào những kết quả đạt được của Công ty trong năm 2011.
- HĐQT theo dõi sát kết quả kinh doanh của công ty, trực tiếp bàn bạc, chỉ đạo và góp ý với Ban Tổng giám đốc các phương hướng đầu tư, phát triển kinh doanh, và biện pháp thực hiện.
- Qua quá trình giám sát, Hội đồng quản trị nhận thấy Ban điều hành triển khai hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng quản trị, kịp thời thông tin báo cáo và điều chỉnh tiến trình thực hiện phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của Hội đồng quản trị.



Kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ 2011:

ĐHĐCĐ năm 2011 thông qua phương án tăng vốn điều lệ và đăng ký lưu ký, niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm. HĐQT đã họp và thảo luận cách thức thực hiện, tuy nhiên do tình hình thị trường chứng khoán năm 2011 không thuận lợi, xét thấy việc phát hành thêm cổ phiếu mới không có lợi cho các cổ đông và nhà đầu tư nên HĐQT quyết định tạm ngưng và chờ xin ý kiến ĐHĐCĐ năm 2012.

Thù lao hội đồng quản trị

STT	HỌ TÊN	Chức vụ	TỔNG CỘNG
1	ĐỖ XUÂN QUANG	Chủ tịch HĐQT	67,777,778
2	NGUYỄN BÍCH LÂN	Phó chủ tịch HĐQT	53,000,000
3	VŨ THẾ ĐỨC	Thành viên HĐQT	38,888,889
4	NGUYỄN NAM TIẾN	Thành viên HĐQT	35,555,556
5	NGUYỄN NGỌC NHIÊN	Thành viên HĐQT	35,555,556
6	NGUYỄN HUY DIỆU	PGD VNF tham gia LD	1,000,000

7	NGUYỄN HỒNG ĐIỆP	Thành viên HĐQT	30,000,000
8	GOH HOCK CHOY	Thành viên HĐQT	30,000,000
9	LÊ THỊ NGỌC ANH	Thư ký	10,500,000
10	PHAN MINH HOÀNG	Trưởng BKS	30,000,000
11	TRẦN THỊ BÌNH	TV BKS	15,000,000
12	LÊ THỊ THU HÀ	TV BKS	15,000,000
TỔNG			362,277,779

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2012

- ✚ Ngay sau khi có Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012, Hội đồng quản trị cam kết trước Đại hội đồng cổ đông sẽ thực thi quyền hạn và nhiệm vụ của mình theo đúng quy định tại điều 25, Điều lệ Công ty một cách mẫn cán và trung thực, cố gắng hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao để đảm bảo cho sự phát triển của Công ty cũng như đảm bảo quyền lợi của tất cả các cổ đông và nhà đầu tư;
- ✚ Tăng cường thực hiện Quy chế Quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán để hoàn thiện hơn công tác Quản trị Công ty;
- ✚ Tổ chức tốt các phiên họp thường kỳ ít nhất mỗi quý một lần để bàn bạc, thảo luận, điều chỉnh và thông qua các báo cáo, kế hoạch của Ban Tổng Giám đốc;
- ✚ Giám sát chặt chẽ và kịp thời chỉ đạo kiên quyết chấn chỉnh các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.



CÁC DỮ LIỆU THỐNG KÊ VỀ CỔ ĐÔNG VÀ THÀNH VIÊN GÓP VỐN

Các cổ đông lớn:

Tên cổ đông	Tỷ lệ
Công ty cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam	10.86%

Cơ cấu cổ đông của VNF năm 2011 (thống kê ngày 16/11/2011)

Cơ cấu cổ đông đến (ngày chốt gần nhất)	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu
Cổ đông trong nước		
Cá nhân	398	3.775.390
Tổ chức	18	1.508.310
Cổ đông nước ngoài		
Cá nhân	3	101.100
Tổ chức	2	215.200

Giao dịch của người có liên quan trong năm 2011

ST T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thương...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
Quý II							
01	The Vendome Group Limited	Goh Hock Choy – TV HĐQT làm CT	232.000	4,14%	280.800	5,01%	Mua thêm
02	Ông GOH HOCK CHOY	Thành viên HĐQT	4.000	0,07%	35.300	0,63%	Mua thêm
Quý III							
01	The Vendome Group Limited	Goh Hock Choy – chủ tịch	280.800	5,01%	212.500	3,8%	Mua, bán
02	Ông GOH HOCK CHOY	Thành viên HĐQT	74.800	1,33%	4.000	0,071%	Mua, bán
03	Ông Phạm Đức Cường	Phó TGĐ	10.620	0,19%	5.620	0,1%	Bán
04	Ông Nguyễn Hồng Điệp	Thành viên HĐQT	200.000	3,57%	300.000	5,36%	Mua
Quý IV							
01	Ông Nguyễn Ngọc Nhiên	Thành viên HĐQT	29.920	0,53%	15.920	0,28%	Bán
02	Ông Nguyễn Hồng Điệp	Thành viên HĐQT	300.000	5,35%	0	0,00%	Mua, bán
03	Ông Phạm Đức Cường	Phó TGĐ	5.620	0,1%	4.720	0,08%	Bán

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 2012



Tổng Giám đốc

Nguyễn Bích Lân